Mẫu số 27-HS (Ban hành theo NQ số 05/2017/NQ-HĐTP)

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 - NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2025/HSST
Ngày 28-10-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Linh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lô Thị Hà
Bà Lương Thị Huân

***- Thư ký phiên tòa**:* Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10, Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Nghệ An tham gia phiên tòa**:* Ông Lang Văn Tuyển - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10, Nghệ An (Điểm cầu trung tâm) và tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An (Điểm cầu thành phần) tiến hành xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 21/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lo Văn M**. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 13/7/2003 tại huyện Quỳ C, tỉnh Nghệ A (nay là xã Châu T, tỉnh Nghệ A).

Nơi cư trú: Bản B, xã Châu T, huyện Quỳ C, tỉnh Nghệ A (Nay là bản B, xã Châu T, tỉnh Nghệ A). Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lo Văn Đ và bà Quang Thị Đ. Vợ: Sinh sống như vợ chồng với chị Vi Thị L, sinh năm 2006 tại bản B, xã Châu T, tỉnh Nghệ A (chưa đăng ký kết hôn), con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2025 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 14 giờ, ngày 24/6/2025, Lo Văn M một mình bắt xe ô tô khách đi từ xã Châu Tiến, huyện Quỳ Châu (nay là xã Châu Tiến), tỉnh Nghệ An lên bản Thanh Phong 2, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong (nay là xã Quế Phong), tỉnh Nghệ An với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến bản Thanh Phong 2, M gặp 01 người đàn ông không quen biết đứng bên lề đường và nói ‘‘có lấy được hàng không’’? (ý là lấy được ma túy Heroine không), người đàn ông trả lời “có’’ và hỏi “lấy nhiều không”?, M trả lời “lấy 300.000^{đ} (ba trăm nghìn đồng)”, đồng thời Minh đưa số tiền 300.000 đồng cho người đàn ông, người đàn ông cầm tiền và đi đâu đó khoảng 10 phút thì quay lại

đưa cho Minh 01 gói ni lông màu vàng bên trong chứa chất cục bột màu trắng, mở ra kiểm tra biết đó là ma túy (Heroine) nên Minh cất giấu vào trong túi quần bên phải rồi đi bộ về hướng xã Châu Thôn, huyện Quế Phong (nay là xã Mường Quàng), tỉnh Nghệ An để làm rãy thuê và sử dụng ma túy.

Đến khoảng 17 giờ, cùng ngày, khi Lo Văn M đang đi bộ đến đoạn đường thuộc khu vực bản Na Tỳ, xã Châu Thôn, huyện Quế Phong (nay là xã Mường Quàng), tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 1, Công an tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải của Lo Văn Minh 01 gói ni lông màu vàng bên trong chứa chất cục bột màu trắng (nghi là Heroine), Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Cùng ngày 24/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Lo Văn Minh nhưng không thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số 214/KL-KTHS (Đ2- MT) ngày 30/6/2025 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất cục bột màu trắng thu giữ của Lo Văn M gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất cục bột màu trắng thu giữ của Lo Văn M khối lượng là 0,39g (không phẩy ba mươi chín gam).

Cáo trạng số 10/CT-VKSKV10 ngày 04/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Nghệ An đã quyết định truy tố Lo Văn M ra trước Tòa án để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử phạt Lo Văn M từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội ‘‘Tàng trữ trái phép chất ma túy’’. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng, không có ý kiến gì trong phần tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng

và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra và truy tố đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Qúa trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được bị cáo là người nghiện chất ma túy nên vào khoảng 14 giờ, ngày 24/6/2025, bị cáo một mình bắt xe ô tô khách đi lên bản Thanh Phong 2, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong (nay là xã Quế Phong), tỉnh Nghệ An gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 300.000[đ] (ba trăm nghìn đồng), sau khi mua được ma túy thì bị cáo cất giấu vào trong túi quần bên phải rồi đi bộ về hướng xã Châu Thôn, huyện Quế Phong (nay là xã Mường Quàng), tỉnh Nghệ An để làm rãy thuê và sử dụng ma túy. Đến khoảng 17 giờ, cùng ngày, khi bị cáo đang đi bộ đến đoạn đường thuộc khu vực bản Na Tỳ, xã Châu Thôn, huyện Quế Phong (nay là xã Mường Quàng), tỉnh Nghệ An thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo và thu giữ 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,39g.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,39g ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng. Mặc dù bị cáo bị đưa ra xét xử vào ngày 28/10/2025 là thời điểm Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025. Tuy nhiên, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào thời điểm trước ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự có hiệu lực. Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Lo Văn Minh đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 24/6/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An không xác định được tên tuổi, lại lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ nhận thức nhất định về pháp luật để biết rằng các loại ma túy nói chung là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép nhưng bị cáo đã không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường kỷ cương pháp luật, mặc dù là người nghiện chất ma túy nhưng đã không thật sự có ý thức cai nghiện để từ bỏ ma túy mà còn tìm mua ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và có một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải. Đó là tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS quy định: ‘‘Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền…’’. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản và không có khả năng thi hành án. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ gồm 0,39g ma túy loại Heroine của bị cáo, đã trích 0,2g gửi đi giám định, nay còn lại 0,19g, vỏ bao bì và vỏ bao niêm phong vật chứng ban đầu được bỏ vào một phong bì thư bưu điện được niêm phong nguyên vẹn. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt Lo Văn M 13 (Mười ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 25/6/2025.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 0,19g ma túy loại Heroine cùng vỏ bao bì và vỏ bao niêm phong vật chứng ban đầu được bỏ vào một phong bì thư bưu điện được niêm phong nguyên vẹn.

(Tất cả vật chứng nêu trên có đặc điểm như mô tả trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản được lập vào ngày 08/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Phòng thi hành án dân sự khu vực 10, Nghệ An).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Lo Văn M phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 10; VKSND t Nghệ An;
- Phòng KTNV&THAHS TAND t Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Châu Tiến; Công an xã Châu Tiến;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu văn phòng.

Lô Văn Linh